

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 19/2022/HS-ST

Ngày: 03/6/2022.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hà**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Trần Quang Hồng**.

2/ Ông **Nguyễn Việt Thành**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Võ Trung Hậu** - Thư ký Toà án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Trần Bửu Thanh** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 6 năm 2022, tại Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 239/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn M T**, sinh ngày 19/10/1992. Nơi sinh: Cần Thơ; nơi cư trú: KVTB, PT, OM, CT.; Chỗ ở: Như trên; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn M, sinh năm 1946 và Trần Thị N, sinh năm 1950; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: 01 lần. Ngày 06/7/2020 bị Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm và tuyên phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 18/9/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm và tuyên y án sơ thẩm, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 23/4/2021 và đóng án phí xong ngày 26/4/2021.

Tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

* Bị hại: Ông **Hồ Thanh Ti**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: KVBA, LH, BT, CT.(Vắng mặt)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1946.

Địa chỉ: KVTB, PT, OM,CT. (Có mặt).

* Người giám hộ cho bị cáo: Ông **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1946 và bà **Trần Thị N**, sinh năm 1950.

Cùng địa chỉ: KVTB, PT, OM,CT. (Ông M có mặt, bà N vắng mặt).

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo: Luật sư **Bùi Ngọc T**, sinh năm 1955 thuộc Văn phòng Luật sư Bùi Ngọc T - Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 27/9/2021 Nguyễn M T điều khiển xe đạp lưu thông trên đường Nguyễn Văn Linh hướng từ quận Ô Môn về hướng quận Ninh Kiều, khi qua cầu Rạch Súc thuộc địa phận phường Long Hòa, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ thì T rẽ xe vào đường Nguyễn Thị Tạo rồi điều khiển xe về hướng đường Võ Văn Kiệt. Khi T điều khiển xe đến trước nhà số 574/10, khu vực Bình An, phường Long Hòa, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ do anh Hồ Thanh Ti làm chủ thì phát hiện cổng rào không có khóa và thấy trong nhà không có ai trông coi nên T đi vào trong nhà kiểm tra thì phát hiện có 01 chiếc điện thoại di động đang cắm sạc và 01 bóp da trong phòng ngủ, lúc này T gỡ dây sạc lấy trộm chiếc điện thoại di động và mở bóp da lấy trộm 1.200.000 đồng rồi để bóp da lại vị trí cũ. Sau đó, T đi ra ngoài giấu điện thoại di động ở chậu kiểng còn tiền thì T lấy 500.000 đồng bỏ vào túi áo, còn lại 700.000 đồng thì T giấu ở cạnh vách nhà gần cửa sau, lúc này anh Ti và bà Phan Thị Mỹ Hồng (mẹ ruột của anh Ti) ở phía sau nhà nghe Tig chó sủa nên đi vào kiểm tra thì thấy T đứng trong nhà sau, anh Ti đi vào phòng ngủ kiểm tra thì phát hiện đã mất trộm tài sản nên hỏi T có lấy trộm tài sản không thì T thừa nhận đã lấy trộm số tài sản nêu trên, đồng thời chỉ nơi cất giấu số tài sản này cho anh Ti.

Tại Kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTS ngày 01/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thủy kết luận: giá trị còn lại của 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại J8, imei 1: 359051/09/240480/5, imei 2: 359052/09/24048073, màu vàng, hiện trạng: đã qua sử dụng (còn sử dụng được) bị lấy trộm ngày 27/9/2021 là 1.100.000 đồng.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 46/2022/KLGD và Công văn số 46.0/PYTT ngày 09/3/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận về năng lực chịu trách nhiệm hình sự của Nguyễn M T như sau:

- Về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại: Đang sự có bệnh lý tâm thần: Chậm phát triển tâm thần nhẹ (F70 - ICD10).

- Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đang sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

- Về trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đương sự có năng lực trách nhiệm hình sự.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn M T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đã thu giữ, tạm giữ và xử lý các vật chứng như sau:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại J8, imei 1: 359051/09/240480/5, imei 2: 359052/09/24048073, màu vàng, hiện trạng: đã qua sử dụng (còn sử dụng được); tiền Việt Nam: 1.700.000 đồng; 01 bóp da màu vàng nâu chứa một số giấy tờ có liên quan. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng để trả lại các vật chứng này cho bị hại Hồ Thanh Ti.

- 01 chiếc xe đạp màu trắng, bằng kim loại, trên sườn xe có dòng chữ “EXERCISE” màu xanh (đã qua sử dụng). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng để trả lại vật chứng này cho ông Nguyễn Văn M (cha ruột của Nguyễn M T) do ông M hoàn toàn không biết T sử dụng xe đạp này để đi trộm cắp tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong nên không xem xét giải quyết.

Tại Cáo trạng số 23/CT-VKSBT ngày 09/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đã truy tố bị cáo Nguyễn M T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

Bị cáo Nguyễn M T khai nhận bị cáo có lấy tiền và điện thoại của người bị hại. Bị cáo mong được về nhà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố về tội danh và điều khoản áp dụng. Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh và trật tự công cộng. Vì vậy, cần được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T thừa nhận có lấy tiền và điện thoại của bị hại điều này phù hợp với các bản tự khai, tờ tường trình, biên bản ghi lời khai đầu ghi rõ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, điểm q, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 tuyên bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất việc truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản, quá trình điều tra cũng có người giám hộ của bị cáo chứng kiến. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo do bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, tài sản đã trả lại

cho bị hại, bị cáo gây thiệt hại không lớn. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, q, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 54 Bộ luật hình sự xử bị cáo hình phạt mức thấp nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, căn cứ vào kết quả thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Ti hành tố tụng, người Ti hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Ti hành tố tụng, người Ti hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo T khai nhận có lấy tiền và điện thoại của bị hại điều này phù hợp với các bản tự khai, tờ tường trình, biên bản ghi lời khai tại cơ quan điều tra, có đủ căn cứ xác định do không có tiền tiêu xài nên khoảng 16 giờ ngày 27/9/2021 Nguyễn M T chạy xe đạp đến trước nhà số 574/10, khu vực Bình An, phường Long Hòa, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ do anh Hồ Thanh Ti làm chủ thì phát hiện cổng rào không có khóa nên lên vào lấy 01 chiếc điện thoại di động và 01 bóp da trong phòng ngủ, T mở bóp da lấy trộm 1.200.000 đồng rồi để bóp da lại vị trí cũ. Sau đó, T đi ra ngoài giấu điện thoại di động ở chậu kiếng còn tiền thì T lấy 500.000 đồng bỏ vào túi áo, còn lại 700.000 đồng thì T giấu ở cạnh vách nhà gần cửa sau. Khi bị anh Ti phát hiện, T thừa nhận đã lấy trộm số tài sản, đồng thời chỉ nơi cất giấu số tài sản này cho anh Ti.

Tại Kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTS ngày 01/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thủy kết luận: giá trị còn lại của 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại J8, imei 1: 359051/09/240480/5, imei 2: 359052/09/24048073, màu vàng, hiện trạng: đã qua sử dụng (còn sử dụng được) bị lấy trộm ngày 27/9/2021 là 1.100.000 đồng.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân đều bị pháp luật trừng trị. Bị cáo có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ.

Bản thân bị cáo T bị hạn chế khả năng nhận thức nhưng theo quy định tại Điều 21 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2021 thì chỉ loại trừ trách nhiệm hình sự đối với trường hợp mất khả năng nhận thức. Do đó, bị cáo T vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của bị cáo gây ra. Tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 2.300.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận

Bình Thủy, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo T có một tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần, tài sản bị hại đã nhận lại, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo theo điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình.

Đối với đề nghị của Luật sư áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo là không có cơ sở xem xét vì thiệt hại bị cáo gây ra là dấu hiệu định tội thì không được coi là tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ và 01 tình tiết tăng nặng nên Hội đồng xét xử không thể áp dụng Điều 54 xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị hại đã nhận lại, tại phiên tòa hôm nay bị hại anh Hồ Thanh Ti vắng mặt và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Không.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

***Áp dụng:** Khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn M T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Nguyễn M T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Không.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn M T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo; kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương người bị hại, được quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi

hành án; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

** Nơi nhận:*

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Thi hành án DS Q. Bình Thủy;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- CA Q. Bình Thủy;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hà